

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

*

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1 THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC KHÁNH HÒA - BUÔN MA THUỘT
(GIAI ĐOẠN 1)

(Tài liệu tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên,
đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân)

Khánh Hòa, tháng 6 năm 2023

DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1 THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC KHÁNH HÒA - BUÔN MA THUỘT (GIAI ĐOẠN 1)

I. TÍNH CẤP THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN

1. Tính cấp thiết của Dự án

Một là, nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các kết luận, nghị quyết của Bộ Chính trị.

Việc sớm đầu tư tuyến đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột là phù hợp với Kết luận số 67-KL/TW, ngày 16/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đồng thời, thực hiện một trong những đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đã được xác định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là “*xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại. Tập trung đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, quy mô lớn, nhất là về giao thông*” góp phần thực hiện thành công mục tiêu “*Đến năm 2030, phần đầu cả nước có khoảng 5.000 km đường bộ cao tốc*”.

Hai là, đáp ứng nhu cầu vận tải trên trục Đông - Tây, là hành lang vận tải quan trọng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Nguyên, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Do đặc điểm về địa hình nên hệ thống giao thông kết nối giữa Tây Nguyên và Nam Trung Bộ không thể phát triển giao thông đường thủy, hạn chế trong việc phát triển đường sắt (đặc biệt là đường sắt vận tải hàng hóa), chỉ có hàng không và đường bộ là phương thức vận tải phù hợp. Hiện nay, giao thông đường bộ trong khu vực chủ yếu tập trung ở hai trục dọc là Quốc lộ 1 (QL1) và Quốc lộ 14 (QL14), các trục ngang¹ kết nối giữa Tây Nguyên và Nam Trung Bộ có mật độ thấp, chưa có tuyến cao tốc kết nối. Các tuyến trục ngang này có quy mô nhỏ, đèo dốc quanh co nên việc đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa khối lượng lớn bị hạn chế. Mặc dù các tuyến trục ngang đã và đang được cải tạo, nâng cấp nhưng tốc độ bình quân chỉ khoảng 50km/h và thời gian từ Đắk Lắk đến Khánh Hòa mất khoảng 3,5 giờ - 4,0 giờ. Nếu hình thành tuyến đường bộ cao tốc, thời gian di chuyển giữa Đắk Lắk và Khánh Hòa chỉ còn khoảng 1,5 giờ.

¹ Quốc lộ 19, Quốc lộ 24, Quốc lộ 25, Quốc lộ 26, Quốc lộ 28B, Quốc lộ 29...

Ba là, cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực Tây Nguyên.

Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông luôn đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia, là một trong những chỉ số quan trọng để đánh giá năng lực cạnh tranh của các quốc gia.

Bốn là, tạo tiền đề, động lực và không gian mới phục vụ phát triển kinh tế.

Thực tế thời gian qua cho thấy, các địa phương có đường bộ cao tốc đi qua đều có mức tăng trưởng kinh tế cao hơn bình quân cả nước, nâng cao đời sống Nhân dân, tạo nguồn thu, tạo thế và lực mới cho các địa phương, theo đó, các địa phương có đường bộ cao tốc đi qua đều có tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân cao hơn so với cả nước².

Với ưu thế năng lực thông hành lớn, tốc độ cao, thuận tiện, an toàn, tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột sẽ rút ngắn khoảng cách, thời gian di chuyển, kết nối các thị trường, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng, tạo ra nhiều không gian phát triển kinh tế trên hành lang này.

Các đô thị, khu công nghiệp, dịch vụ, du lịch được kết nối với tuyến đường bộ cao tốc tạo ra động lực thúc đẩy quá trình đô thị hóa, tạo thêm không gian phát triển mới, thêm nguồn lực từ quỹ đất, góp phần chuyển dịch mô hình, cơ cấu tăng trưởng.

Năm là, phát triển phương thức vận tải bền vững hiện đại, góp phần giảm tai nạn giao thông.

Theo ước tính của Ngân hàng phát triển châu Á, thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra ở Việt Nam khoảng 2,9% GDP cả nước (5 - 12 tỷ USD). Việc đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc sẽ tạo ra hệ thống đường bộ có tốc độ cao và an toàn, góp phần làm giảm tai nạn giao thông, bảo vệ môi trường và giảm thiểu những hệ lụy liên quan.

Như vậy, việc sớm đầu tư hoàn thành Dự án là cấp thiết, phải hoàn thành để nối hành lang Đông - Tây, kết nối hiệu quả, đồng bộ với các kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược của đất nước (cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Khu kinh tế tổng hợp Vân Phong, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh...), đáp ứng nhu cầu vận tải ngày càng tăng cao trong khu vực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

² Giai đoạn 2011-2019 tốc độ tăng GRDP bình quân của các tỉnh, thành phố là Lào Cai 10,23%/năm, Yên Bái 7,15%/năm, Phú Thọ 8,06%/năm, Hải Phòng 12,89%/năm, Quảng Ninh 9,91%/năm, Hải Dương 8,62%/năm, Tiền Giang 6,88%/năm, Long An 10,23%/năm... trong khi tốc độ tăng GDP bình quân cả nước đạt khoảng 6,3%/năm.

2. Cơ sở pháp lý của Dự án

- Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai liên quan đến công tác thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, ngày 13/6/2019 của Quốc hội khóa XIV;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH14, ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV;
- Quyết định số 1454/QĐ-TTg, ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;
- Nghị quyết số 89/NQ-CP, ngày 25/7/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;
- Công văn số 8217/UBND-XDND, ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về kế hoạch chi tiết triển khai dự án thành phần 1 thuộc Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;
- Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải - UBND tỉnh Khánh Hòa và UBND tỉnh Đắk Lắk ngày 18/8/2022 về triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan.

3. Mục tiêu Dự án

Đầu tư Dự án nhằm hình thành trục ngang kết nối vùng Tây Nguyên với Duyên hải Nam Trung Bộ, kết nối với các trục dọc, phát huy hiệu quả các dự án đã và đang đầu tư, kết nối các trung tâm kinh tế, cảng biển, đáp ứng nhu cầu vận tải; tạo dư địa, động lực, không gian phát triển vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, xóa đói, giảm nghèo; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, từng bước thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

II. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Thông tin về Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

1.1. Tên Dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

1.2. Tổng mức đầu tư dự kiến

Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án là **21.935 tỷ đồng**.

1.3. Chủ trương đầu tư: Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

1.4. Phạm vi Dự án

- Điểm đầu: Km1415+250 lý trình QL1, nút giao giữa Quốc lộ 26B (QL26B) và QL1, khu vực cảng Nam Vân Phong, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa.

- Điểm cuối: Giao cắt tại khoảng Km12+450 đường Hồ Chí Minh tuyến tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột (cao tốc Bắc - Nam phía Tây), thuộc địa phận xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Tổng chiều dài: Khoảng 117,5 km (trong đó đoạn qua tỉnh Khánh Hòa khoảng 32,7km và qua tỉnh Đắk Lắk khoảng 84,8km).

- Dự án chia thành 03 dự án thành phần theo hình thức đầu tư công gồm:

+ Dự án thành phần 1: Đoạn qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa từ Km0+000 đến Km32+000 với chiều dài 32km, quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh (đoạn từ đầu tuyến đến nút giao cao tốc Vân Phong - Nha Trang) và 04 làn xe hạn chế, tổng mức khoảng **5.632 tỷ đồng**, sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 467 tỷ đồng. Cơ quan chủ quản là UBND tỉnh Khánh Hòa.

+ Dự án thành phần 2: Đoạn qua địa bàn 02 tỉnh Khánh Hòa, Đắk Lắk từ Km32+000 - Km69+500 với chiều dài 37,5km, quy mô 04 làn xe hạn chế, tổng mức khoảng **9.818 tỷ đồng**, sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 245 tỷ đồng. Cơ quan chủ quản là Bộ Giao thông vận tải.

+ Dự án thành phần 3: Đoạn qua địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ Km69+500 - Km117+500 với chiều dài 48km, tổng mức đầu tư khoảng **6.485 tỷ đồng**, sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 1.588 tỷ đồng. Cơ quan chủ quản là UBND tỉnh Đắk Lắk.

2. Thông tin về Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1

2.1. Tên Dự án: Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

2.2. Chủ trương đầu tư:

- **Nghị quyết, quyết định chủ trương đầu tư dự án:** Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

- **Nghị quyết của Chính phủ triển khai dự án:** Nghị quyết số 89/NQ-CP, ngày 25/7/2022 triển khai Nghị quyết 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

2.3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hòa.

2.4. Tổng mức đầu tư: 5.333,307 tỷ đồng.

2.5. Thời gian thực hiện dự án: 2022 - 2027.

2.6. Phạm vi, địa điểm, quy mô

- Phạm vi đầu tư

+ Điểm đầu: Nút giao giữa QL26B và QL1, khu vực cảng Nam Vân Phong, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;

+ Điểm cuối: Tại Km 32+000 (rẽ trái giao QL26 tại Km20+930 lý trình QL26, đi tiếp theo khu vực phía Bắc chân núi Hòn Lại, Ba Bay đến giáp ranh hai tỉnh Khánh Hòa và Đắk Lắk tại khoảng Km 33+400); thuộc địa phận thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- **Chiều dài tuyến:** Khoảng 31,5 km qua 08 xã phường thị xã Ninh Hòa.

- **Địa điểm:** Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- **Quy mô đầu tư:** Theo Quyết định số 1454/QĐ-TTg, ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tuyến đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột có quy mô quy hoạch 04 làn xe với tiến trình đầu tư trước năm 2030. Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 tương tự quy mô cao tốc Bắc - Nam phía Đông với quy mô 4 làn xe.

- Quy mô tuyến chính cao tốc:

+ Giai đoạn hoàn chỉnh: Quy mô cao tốc 04 làn xe hoàn chỉnh $B_n=24,75m$.

+ Giai đoạn 1: Đoạn Km0÷Km8+500 (hết nút giao CT.01) quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh $B_n=24,75m$; Đoạn Km8+500÷Km32+00 quy mô 04 làn xe phân kỳ $B_n=17m$; riêng đối với làn dừng khẩn cấp bố trí không liên tục với khoảng cách từ 4÷5km/vị trí/1 bên, bảo đảm an toàn khai thác (phù hợp với TCCS 42:2022/ TCĐBVN).

- Tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ: Áp dụng tiêu chuẩn đường ô tô cao tốc với tốc độ thiết kế: $V_{tk} = 80-100 \text{ Km/h}$ (TCVN 5729:2012: Đường ô tô cao tốc - Yêu cầu thiết kế).

Dự án áp dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại từ giai đoạn chuẩn bị dự án, giai đoạn thực hiện dự án và giai đoạn vận hành khai thác nhằm bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người sử dụng dịch vụ và các cơ quan quản lý, khai thác dự án.

2.7. Hướng tuyến

Hướng tuyến phù hợp với Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021. Điểm đầu (tại Km 0+000) QL1 (Km1415+250 lý trình QL1) QL26B thuộc thị xã Ninh Hoà tỉnh Khánh Hoà; tuyến đi về phía Tây sau khu vực đèo Bánh Ít, tuyến đi giữa quy hoạch thị xã Ninh Hoà qua xã Ninh Đông cắt đường sắt Bắc Nam, sau đó tuyến đi về phía Bắc nút giao QL26 với cao tốc Vân Phong - Nha Trang, cách QL26 khoảng 5km về phía Bắc. Tuyến tiếp tục đi về phía Tây, cách di tích sân bay Dục Mỹ khoảng 1,5Km và đi sát với trường huấn luyện sỹ quan qua xã Ninh Sim. Điểm cuối (tại Km32+00) rẽ trái giao cắt QL26 (Km20+930 lý trình QL26) cách cầu Liên Hợp khoảng 600m về phía Đắc Lắc, sau đó tuyến đi men theo chân núi Bạch Mã về phía Tây Bắc, men theo sườn núi Hòn Lại, Ba Bay, nâng dần cao độ đến hầm 1 (hầm Phụng Hoàng dài khoảng 2,1Km) tới Km33+400 nằm giữa ranh giới Khánh Hòa và Đắc Lắc.

2.8. Công trình trên tuyến

- Giao cắt: Xây dựng các nút giao liên thông, trực thông, hầm chui dân sinh bảo đảm kết nối thuận lợi, khai thác an toàn, tận dụng tối đa khi mở rộng theo quy mô hoàn thiện; xem xét đầu tư một số đoạn tuyến kết nối nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tuyến đường bộ cao tốc.

- Đường gom, hầm chui dân sinh, cầu vượt: Xây dựng hệ thống đường gom kết hợp với hầm chui dân sinh, đảm bảo kết nối, lưu thông thuận lợi cho người dân hai bên đường cao tốc, giảm thiểu chia cắt cộng đồng.

- Công trình cầu, hầm:

+ Công trình cầu: Dự kiến xây dựng 14 cầu trên tuyến chính và 3 cầu vượt ngang.

+ Công trình hầm: Không.

2.9. Các mốc tiến độ chính

Các mốc thời gian theo Nghị quyết số 89/NQ-CP, ngày 25/7/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1:

- GPMB, bàn giao 70% diện tích trước 30/6/2023 và cơ bản bàn giao diện tích còn lại trước ngày 31/12/2023.

- Dự kiến khởi công dự án ngày 18/6/2023.

2.10. Tình hình triển khai thực hiện dự án (tính đến ngày 13/6/2023)

- Đã hoàn thành xong các nội dung phục vụ lập Báo cáo Nghiên cứu khả thi.

- Ngày 17/3/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa đã phê duyệt dự án đầu tư Dự án thành phần 1 theo Quyết định số 611/QĐ-UBND với Tổng mức đầu tư 5.333,307 tỷ đồng (Trong đó: Chi phí xây dựng và thiết bị: 3.994,84 tỷ đồng; Chi phí GPMB: 606,699 tỷ đồng; Chi phí QLDA, tư vấn, khác: 251,9 tỷ đồng và Dự phòng: 479,868 tỷ đồng).

- Ngày 03/4/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 756/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 17/3/2023.

- Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện dự án được UBND tỉnh thống nhất tại Văn bản số 8271/UBND-XDND ngày 30/8/2022 và được điều chỉnh tại Văn bản 3207/UBND-XDND ngày 06/4/2023.

- Công tác lựa chọn nhà thầu:

+ Ngày 20/3/2023, Bộ Quốc phòng có Quyết định số 1013/QĐ-BQP về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác rà phá bom mìn, vật nổ Dự án thành phần 1.

+ Ngày 03/4/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 755/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Dự án thành phần 1 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

Đến ngày 09/6/2023, Ban Quản lý dự án đã lựa chọn xong nhà thầu và ký hợp đồng các gói thầu, cụ thể:

+ Gói thầu Tư vấn Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình: Nhà thầu Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Trường Sơn - Công ty Cổ phần Tư vấn T27.

+ Gói thầu Tư vấn Thẩm tra Thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình: Nhà thầu Liên danh Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải-Viện Kinh tế Xây dựng.

+ Gói thầu Tư vấn giám sát khảo sát xây dựng công trình: Nhà thầu Công ty Cổ phần An Việt.

- Ngày 08/6/2023, Ban Quản lý dự án có Tờ trình số 627/TTr-DAGT gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định và phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu, các gói thầu phục vụ triển khai thi công dự án: 02 gói thầu xây lắp; 02 gói thầu tư vấn giám sát; 02 gói thầu bảo hiểm; gói thầu tư vấn quan trắc và giám sát môi trường; gói thầu tư vấn giám sát công tác khảo sát bước bản vẽ thi công; gói thầu thẩm tra bản vẽ thi công; gói thầu xây dựng định mức.

- Ngày 12/6/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 1297/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Dự án thành phần 1 gồm các gói thầu: 02 gói thầu xây lắp; 02 gói thầu tư vấn giám sát; 02 gói thầu bảo hiểm; gói thầu tư vấn quan trắc và giám sát môi trường; gói thầu tư vấn giám sát công tác khảo sát bước bản vẽ thi công; gói thầu thẩm tra bản vẽ thi công; gói thầu xây dựng định mức. Ban quản lý dự án đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu nêu trên để chuẩn bị triển khai thi công.

- Công tác thu thập thông tin quy hoạch, hiện trạng nguồn vật liệu, bãi chứa/đổ vật liệu thừa.... cho Dự án và thỏa thuận với địa phương:

+ Về các mỏ vật liệu:

• Sở Tài nguyên và Môi trường đã thống nhất chấp thuận: 04 mỏ đất đắp, 09 mỏ đá, 03 mỏ cát (tại Văn bản số 492/STNMT-KSNKTTVBĐKH ngày 16/02/2023).

• Ngày 26/5/2023 Ban Quản lý dự án đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường bổ sung thêm mỏ vật liệu phục vụ cho Dự án thành phần 1 theo tờ trình số 566/DAGT-BĐH. Sở TNMT đã có công văn số 2368/STNMT-KSNKTTVBĐKH ngày 13/6/2023 gửi các đơn vị góp ý vị trí đề xuất bổ sung mỏ vật liệu nêu trên.

+ Về các bãi đổ thải:

- UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Thông báo số 10/TB-UBND, ngày 06/01/2023 trong đó chấp thuận 10 vị trí bãi thải. Ngày 09/3/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa tiếp tục có Văn bản số 2124/UBND-KT thống nhất 23 bãi đổ thải để phục vụ cho dự án.

- Ngày 23/5/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2021/STNMT-KSNKTTVBĐKH đề nghị UBND tỉnh Khánh Hòa thống nhất bổ sung thêm 19 bãi đổ thải để phục vụ dự án và UBND tỉnh đã có Văn bản số 5748/UBND-KT, ngày 14/6/2023 thống nhất bổ sung các vị trí các bãi đổ thải nêu trên.

- **Công tác chuyển mục đích sử dụng rừng** (Do Ban Quản lý dự án 6 thực hiện): Ngày 16/5/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Tờ trình số 4697/TTr-UBND trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và Văn bản số 5629/UBND-KT ngày 09/6/2023 gửi Cục Kiểm lâm về cung cấp hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

- **Công tác rà phá bom mìn:** (Báo cáo số 655/DAGT-BĐH, ngày 13/6/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh)

Ban Quản lý dự án đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn, vật nổ. Đến ngày 13/6/2023, nhà thầu đang triển khai thi công rà phá bom mìn, vật nổ được 24,85/31,5 km, đạt 78,8 %.

- **Công tác khảo sát, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật (TKKT) và dự toán:** (Báo cáo số 655/DAGT-BĐH, ngày 13/6/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh)

+ Công tác khảo sát: Đã hoàn thành.

+ Ngày 31/5/2023, Cục Đường cao tốc Việt Nam có Văn bản số 552/CĐCTVN-QLXDKT thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và ý kiến thẩm định dự toán xây dựng công trình Dự án thành phần 1.

+ Tính đến ngày 13/6/2023, Hồ sơ thiết kế đã được Cục Đường cao tốc thẩm định và Ban Quản lý dự án phê duyệt đảm bảo đủ điều kiện để triển khai bước tiếp theo.

- Về Kế hoạch vốn

+ Ngày 08/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 202/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong đó dự án được phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 là 596 tỷ đồng.

+ Ngày 11/4/2023, UBND tỉnh có Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày về việc giao kế hoạch đầu tư vốn đầu tư công năm 2023 thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 1).

- Công tác chuẩn bị để triển khai thi công

+ Mặt bằng xây dựng: Ngày 15/6/2023, Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Ninh Hòa sẽ bàn giao cho Ban Quản lý dự án 70,26 % diện tích mặt bằng dự án thành phần 1 theo công văn số 420/TT ngày 09/6/2023.

+ Biện pháp đảm bảo an toàn: Các nhà thầu thi công giải phóng mặt bằng đã thực hiện được 78,8% diện tích và đã có cam kết an toàn.

- Công tác giải ngân

+ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023: 899,350 tỷ đồng từ nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung 303,350 tỷ và nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội 596 tỷ.

+ Giải ngân đến nay: 33,486 tỷ đồng.

III. CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG, BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

1. Khối lượng công tác giải phóng mặt bằng phải thực hiện (*Báo cáo số 1661-BC/SGTVT, ngày 14/6/2023 của Sở Giao thông vận tải và Báo cáo số 655/DAGT-BĐH, ngày 13/6/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh*)

- Tổng diện tích giải phóng mặt bằng: 229,26 ha, gồm: đất ở: 12,12 ha; đất trồng cây lâu năm: 24,66 ha; đất trồng cây hàng năm: 42,94 ha ; đất trồng lúa: 68,1 ha; đất lâm nghiệp: 66,13 ha ; đất giao thông, thủy lợi, sông, suối, trụ sở...15,31 ha.

- Tổng số trường hợp bị ảnh hưởng: dự kiến 972 trường hợp/ 2.130 thửa đất.

- Xây dựng Khu tái định cư: Dự kiến xây dựng mới 01 Khu tái định cư tại Tổ dân phố Hà Thanh, phường Ninh Đa để bố trí 185 hộ tái định cư.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự kiến di dời: Dự kiến di dời 14 hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

2. Tình hình triển khai công tác giải phóng mặt bằng (tính đến ngày 13/6/2023) (Báo cáo số 1661-BC/SGTVT, ngày 14/6/2023 của Sở Giao thông vận tải)

2.1. Công tác GPMB: Theo kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tại Văn bản số 3207/UBND-XDNĐ, ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện		Yêu cầu theo kế hoạch địa phương đã lập	Thời gian còn lại theo kế hoạch đã lập	Đánh giá
			Số TH đã thực hiện / Tổng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %	Ngày	
1	Công tác đo đạc	Thửa đất	2.130/2.130	100	100		
2	Công tác kiểm kê						
-	Số trường hợp kiểm kê	Trường hợp	629/972	64,71	64,71		Chưa đạt
-	Số thửa đất kiểm kê	Thửa đất	1.404 /2.130	65,91	65,91		Chưa đạt
3	Xác minh nguồn gốc đất						
-	Số trường hợp xác minh về đất	Trường hợp	53/972	5,45	5,45		Chưa đạt
-	Số thửa đất đã xác minh	Thửa đất	100/2.130	4,69	4,69		Chưa đạt
4	Giá đất cụ thể để tính bồi thường						
4a	Xây dựng, trình giá đất cụ thể để tính bồi thường						
4b	Thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường						
5	Lập phương án bồi thường	Trường hợp					
5a	Phương án sơ bộ đã xây						

	<i>dựng được dựa trên phương án giá của tổ giúp việc</i>						
5b	Phương án chính thức	Trường hợp					
6	Hợp Hội đồng bồi thường	Trường hợp					
7	Niêm yết Hội đồng bồi thường	Trường hợp					
8	Thẩm định, xét duyệt hồ sơ bồi thường	Trường hợp					
9	Chi trả tiền bồi thường hỗ trợ	Trường hợp					
		Thửa đất					
10	Bố trí, giao đất tái định cư						
11	Bàn giao mặt bằng						
-	Diện tích bàn giao mặt bằng	ha	164,57/234,23	70,26	70,26		Đạt
-	Số trường hợp bàn giao mặt bằng	Trường hợp	580/972	59,67	59,67		
-	Thửa đất bàn giao mặt bằng	Thửa đất	1347/2130	63,24	63,24		
12	Công tác khác (nếu có)						
12.1	Đã lập Phương án khen thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn	Trường hợp					
-	Thửa đất lập phương án khen thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn	Thửa đất					
12.2	Đã lập và niêm yết, kết thúc niêm yết phương án bồi thường	Trường hợp					
-	Thửa đất lập và niêm yết phương án bồi thường	Thửa đất					

Riêng tại địa bàn phường Ninh Đa, có khoảng 190 ngôi mộ (bao gồm: mộ đất và mộ xây) bị ảnh hưởng dự án phải di dời. Hiện tại đã kiểm kê 188 ngôi mộ có thân nhân và đang tiếp tục kiểm đếm các ngôi mộ còn lại.

2.2. Công tác đo đạc: Đã hoàn thành công tác đo đạc bản đồ trích đo địa chính 8 xã, phường: Ninh Đa, Ninh Đông, Ninh Thân, Ninh Trung, Ninh Xuân, Ninh Thượng, Ninh Sim, Ninh Tây. Ngày 24/4/2023, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã có tờ trình số 85/TTr-TT gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định bản đồ trích đo địa chính 2 xã Ninh Thượng và Ninh Xuân. Tuy nhiên qua kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1710/STNMT-ĐDBĐVT ngày 05/5/2023 theo đó yêu cầu sửa chữa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ thẩm định mảnh trích đo dự án tại 2 xã Ninh Thượng và Ninh Sim; hiện nay, đơn vị đo đạc đang chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định. Đối với các xã còn lại đang tiến hành hoàn thiện bản đồ trích đo địa chính, phiếu xác nhận kết quả đo đạc, bảng mô tả giáp ranh để tiếp tục gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định mảnh trích đo theo quy định.

2.3. Công tác kiểm kê: Đã thực hiện kiểm kê 629/972 trường hợp, đạt 64,71%.

2.4. Công tác xét pháp lý cấp xã (xác minh nguồn gốc đất): Đã thực hiện xét pháp lý cấp xã 53/972 trường hợp, đạt 5,45%.

2.5. Công tác lập phương án GPMB: Công tác nhận bàn giao mốc giải phóng mặt bằng và cọc mốc lộ giới: đã nhận hoàn thành 1.096 cọc.

2.6. Công tác xây dựng giá đất: Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Ninh Hoà đã hoàn thiện phương án giá đất cụ thể để bồi thường cho dự án. Hiện nay, đang trình Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư họp để thông qua phương án giá đất cụ thể.

2.7. Bàn giao mặt bằng:

- Số trường hợp bàn giao: đã bàn giao 580/972 trường hợp, đạt 59,67%.
- Số thửa đất bàn giao: đã thực hiện 1.347/2.130 thửa đất, đạt 63,24%.
- Tổng diện tích bàn giao: 164,57ha/234,2ha, đạt 70,26%.

3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải di dời

- Đã hoàn thành công tác kiểm kê hạ tầng kỹ thuật của các đơn vị, cụ thể:
 - + Hệ thống cấp nước sinh hoạt của Công ty Cổ phần đô thị Ninh Hoà với tổng chiều dài đường ống: 7.346m ống HDPE các loại.

+ Hệ thống viễn thông: Bao gồm các chủ tài sản và khối lượng ảnh hưởng sau:

tt	Tên chủ tài sản	Tài sản bị ảnh hưởng				
		Cáp quang (m)	Cột bê tông	Bể cáp	Ống lồng cáp (m)	Trạm BTS
1	Trung tâm Viễn thông Ninh Hòa	11.240	68	2	120	-
2	Mobifone Khánh Hòa	5.300	32	-	-	1
3	Trung tâm hạ tầng mạng Miền Trung	400	-	-	40	-
4	Tiểu đoàn 132-Lữ đoàn 1	1.550	-	03	-	-
5	Chi nhánh FPT Ninh Hòa	7.970	11	-	-	-
6	Chi nhánh Viettel Ninh Hòa	9.100				

+ Đường điện cao thế 220kV gồm 07 cột của Công ty Truyền tải điện 3 (05 cột) và Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung (02 cột).

+ Đường điện cao thế 110kV gồm 02 cột của Công ty Cổ phần điện lực Khánh Hòa.

+ Đường điện trung thế và hạ thế gồm 81 cột của Công ty cổ phần điện lực Khánh Hòa và 03 khoảng cột thuộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Trung.

+ Đường điện chiếu sáng đô thị gồm 08 cột của Phòng Quản lý đô thị thị xã Ninh Hòa.

+ Hệ thống camera an ninh gồm 01 cột của Công an thị xã Ninh Hòa.

- UBND thị xã Ninh Hòa đã lựa chọn đơn vị lập hồ sơ thiết kế di dời đối với các hạng mục: Điện trung thế 22 kV; Đường dây hạ thế 0,4 kV; Đường điện chiếu sáng đô thị; Đường ống cấp thoát nước sinh hoạt.

IV. THÔNG TIN VỀ CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

1. Mức hỗ trợ, tái định cư dự kiến: 467 tỷ đồng

2. Vị trí, quy mô khu tái định cư (Báo cáo số 1661/BC-SGTVT, ngày 14/6/2023 của Sở Giao thông vận tải)

Đề bố trí tái định cư cho các trường hợp bị ảnh hưởng bởi Dự án, UBND thị xã Ninh Hòa xác định 03 khu tái định cư, cụ thể: Khu tái định cư Ninh Đa (đang triển khai thực hiện các thủ tục chuẩn bị dự án); Khu tái định cư Ngọc

Son, xã Ninh An (đã hoàn thành); Khu tái định cư Xóm Quán, xã Ninh Thọ (đã hoàn thành).

Đối với khu tái định cư Hà Thanh - Ninh Đa:

- Ngày 01/6/2023 Ban Quản lý dự án có Thông báo số 594/TB-BĐH tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư về Đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500).

- Ngày 05/6/2023, Ban Quản lý dự án có Tờ trình số 611/TTr-BĐH đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) khu Tái định cư Hà Thanh.

- Ngày 07/6/2023, UBND thị xã Ninh Hòa đã phê duyệt Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu dân cư Hà Thanh, phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa tại Quyết định số 13231/QĐ-CTUBND.

3. Cơ sở pháp lý về chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư

- **Luật:** Luật đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29/11/2013 của Quốc hội khóa XIII.

- Các nghị định của Chính phủ

+ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, ngày 15/05/2014 của Chính phủ về việc Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

+ Nghị định số 03/VBHN-BTNMT, ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

+ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

- Các văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường

+ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT, ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.

+ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai.

- Các văn bản của UBND tỉnh Khánh Hòa

+ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND, ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND, ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

+ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND, ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Quyết định số 2179/QĐ-UBND, ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Quyết định số 2985/QĐ-UBND, ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Tiến độ triển khai thực hiện dự án; các văn bản, chính sách liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư sẽ được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật trên Trang Thông tin điện tử Tuyên giáo Khánh Hòa (*địa chỉ: <https://tuyengiaokhanhhoa.vn>*).

V. ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

Để tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân về Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1), góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện mạng lưới giao thông của đất nước đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra và góp phần thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, vì vậy, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh

Khánh Hòa, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; nhất là Nghị quyết số 58/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng, để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện các nghị quyết trên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và những giá trị, lợi ích người dân sẽ được thụ hưởng trong tổ chức thực hiện các nghị quyết.

2. Thông tin, tuyên truyền, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác động của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; các chủ trương, chính sách, pháp luật trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư... liên quan đến Dự án, đặc biệt là người dân trong vùng thực hiện Dự án bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng, để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng và những giá trị, lợi ích được thụ hưởng trong triển khai thực hiện Dự án, từ đó tạo sự đồng thuận, điều kiện thuận lợi để Dự án triển khai đúng tiến độ đề ra.

3. Đối với các địa phương có ảnh hưởng bởi Dự án (*gồm 08 phường, xã: Ninh Đa, Ninh Đông, Ninh Trung, Ninh Thượng, Ninh Xuân, Ninh Sim, Ninh Tây, Ninh Thân*), thường xuyên thông tin, cập nhật tiến độ, kết quả triển khai thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1, đảm bảo minh bạch, đầy đủ kịp thời, đúng quy định pháp luật, phù hợp với từng đối tượng.

4. Tăng cường bám sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vấn đề bức xúc của Nhân dân liên quan đến Dự án để chủ động kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết, không để xảy ra “điểm nóng” ở cơ sở.

5. Định hướng và quản lý tốt thông tin trên báo chí, Internet, mạng xã hội, bảo đảm đưa thông tin chính xác, đúng đắn, kịp thời, đúng định hướng, để Nhân dân hiểu rõ; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có thông tin, bình luận, phát ngôn thiếu căn cứ, sai lệch nội dung liên quan đến Dự án.